

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HSST
Ngày: 30 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Lê Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Thanh Mai
và bà Nguyễn Thị Hải

Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Thùy Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia
tại phiên toà: ông Lưu Minh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TLST - HS ngày 08 tháng
6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST - HS ngày
19 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị V; giới tính: nữ; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1974, tại
huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 3, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do;
trình độ học vấn: 5/12; con ông Phạm Duy N và bà Cao Thị Ng; chồng: Nguyễn Thế
L; con: có 03 người, đứa lớn 31 tuổi, đứa nhỏ 19 tuổi; Tiền án, tiền sự: không;

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày
22/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thế L, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 3, xã X, huyện B,
tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/01/2023, có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho Phạm Thị V để bán 13kg thịt Sơn Dương với giá 3.250.000 đồng và sẽ cho thêm 01 bộ xương, đầu, đuôi của loài khỉ thì được V đồng ý mua. Hai bên giao hẹn đến buổi chiều người này sẽ gọi điện lại cho V để giao hàng tại khu vực sân bay Khe Gát (tức đoạn đường Hồ Chí Minh) thuộc địa phận thôn 5, xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, người đàn ông đó gọi cho Vân để giao hàng, V điều khiển xe máy mang BKS 73P1 - 4421 đến điểm hẹn nhận hàng. Tại đây, người đàn ông giao cho Vân 01 túi ni lon và nói bên trong chứa 13kg thịt Sơn Dương và 01 bộ xương, đầu, đuôi khỉ và nhận 3.250.000 đồng. Sau nhận được hàng V chở toàn bộ về nhà ở thôn 3, xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch cất giấu trong tủ cấp đông tại gian bếp của gia đình để bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Cụ thể, ngày 08/2/2023, V bán cho một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch 1,4kg thịt Sơn Dương. Sáng ngày 09/2/2023, có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0399259651 gọi điện cho V hỏi mua 01 kg thịt Sơn Dương và được V đồng ý bán với giá 300.000 đồng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô mang BKS 73P1 - 4421 chở theo 0,9 kg thịt Sơn Dương để đi giao cho khách, khi đang lưu thông trên đường liên thôn thuộc địa phận thôn 3, xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch và Công an xã Xuân Trạch phát hiện bắt giữ và tiến hành lập biên bản. Quá trình làm việc, Phạm Thị V tự nguyện giao nộp thêm 8,3 kg thịt (nghi của loài Sơn Dương) và 2,19 kg của các bộ phận động vật (nghi của loài Linh Trường) gồm: 0,4 kg phần đầu; 0,09 kg đuôi và 1,7 kg xương.

Tại Kết luận giám định số 317/STTNSV ngày 15/3/2023, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- 9,2 kg thịt động vật, kết quả phân tích AND của 03 mẫu là thịt của loài Sơn dương có tên khoa học *Capricornis milneedwardsii*. Loài Sơn dương thuộc lớp thú. Thịt Sơn dương là sản phẩm của loài Sơn dương. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 9,2 kg thịt của loài Sơn dương là của 01 cá thể hay nhiều cá thể.

- 2,19 kg các bộ phận, gồm:

- + 0,4 kg phần đầu động vật, kết quả phân tích AND của 01 mẫu là đầu của loài Voọc chà vá chân đỏ có tên khoa học *Pygathrix nemaeus*. Loài Voọc chà vá chân đỏ thuộc lớp thú. Bộ phận đầu Voọc chà vá chân đỏ là bộ phận không thể tách rời sự sống của 01 cá thể Voọc chà vá chân đỏ.

- + 0,09 kg đuôi động vật, kết quả phân tích AND của 01 mẫu là đuôi của loài Voọc chà vá chân đỏ có tên khoa học *Pygathrix nemaeus*. Loài Voọc chà vá chân đỏ thuộc lớp thú. Bộ phận đuôi Voọc chà vá chân đỏ là sản phẩm của 01 cá thể Voọc chà vá chân đỏ.

- + 1,7 kg xương động vật, kết quả phân tích AND của 01 mẫu là xương của loài Voọc chà vá chân đỏ có tên khoa học *Pygathrix nemaeus*. Loài Voọc chà vá chân đỏ thuộc lớp thú. Bộ phận xương Voọc chà vá chân đỏ gồm xương sống gắn

liền các xương sườn là bộ phận không thể tách rời sự sống của 01 cá thể Voọc chà vá chân đỏ.

Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 2,19 kg các bộ phận, gồm: 0,4 kg phần đầu; 0,09 kg đuôi và 1,7 kg xương của loài Voọc chà vá chân đỏ là của 01 cá thể hay của nhiều cá thể.

Loài Sơn dương và Voọc chà vá chân đỏ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, đồng thời có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Việc thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ 9,2 kg thịt của loài Sơn dương và 2,19 kg các bộ phận, gồm: 0,4 kg phần đầu, 0,09 kg đuôi, 1,7 kg xương của loài Voọc chà vá chân đỏ hiện đang được bảo quản tại Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 869347036300692, số IMEI 2: 869347036300684 có gắn thẻ sim thuê bao số 0832849004 hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Bố Trạch; Thu giữ và trả lại cho ông Nguyễn Thế Lực 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S 110, màu đỏ, BKS 73P1 - 4421, số khung 134018, số máy 1378116 mang tên Nguyễn Thị Thắng.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBT ngày 07/6/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Phạm Thị V về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử phạt Bị cáo Phạm Thị V từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Đồng thời, tuyên nghĩa vụ thi hành án treo và điều kiện buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý số vật chứng còn lại đang thu giữ, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm

pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng loại hình phạt được cải tạo tại địa phương để giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, Phạm Thị V đã tàng trữ, vận chuyển nhằm mục đích buôn bán 9,2 kg thịt là sản phẩm của loài Sơn dương và 2,19 kg các bộ phận của loài Voọc chà vá chân đỏ, gồm: 0,4 kg phần đầu, 0,09 kg đuôi, và 1,7 kg xương sống gắn liền các xương sườn là những bộ phận không thể tách rời sự sống của 01 cá thể Voọc chà vá chân đỏ. Sơn dương và Voọc chà vá chân đỏ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ (được sửa đổi theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ). Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất, hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do thiếu hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật thấp nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến khách thể là chế độ quản lý, bảo vệ động vật rừng thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm với lỗi cố ý. Do đó, cần được phạt nghiêm minh và đưa ra một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm được Công an xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch xác nhận. Trên cơ sở thông tin do bị cáo cung cấp, tội phạm đã được phát hiện và đưa ra xét xử. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc vợ chồng không ổn định đã được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 01 tình tiết được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; nơi cư trú rõ ràng; nguyên nhân dẫn đến tội phạm một phần là do nhận thức pháp luật của bị cáo về lĩnh vực này cũng còn có phần hạn chế, nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thất thường, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Số vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng thu giữ còn lại chưa xử lý, cần được xử lý như sau:

Giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật số vật chứng gồm: 9,2 kg thịt của loài Sơn dương và 2,19 kg các bộ phận, gồm: 0,4 kg phần đầu, 0,09 kg đuôi, 1,7 kg xương của loài Voọc chà vá chân đỏ.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 869347036300692, số IMEI 2: 869347036300684 có gắn thẻ sim thuê bao số 0832849004.

[8] Về hành vi của người liên quan: Xét hành vi của của đối tượng sử dụng số thuê bao di động 0399259651 để liên hệ mua thịt Sơn dương của Phạm Thị V vào ngày 09/02/2023 thấy rằng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh thông tin chủ thuê bao tại Tập đoàn Viễn thông Viettel nhưng chưa có kết quả nên cần tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Thế L là chủ sở hữu xe mô tô BKS 73P1 - 4421 nhưng ông L không biết Phạm Thị V sử dụng để phạm tội nên không xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị V phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2023).

Giao bị cáo Phạm Thị V cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Phạm Thị V phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo Phạm Thị V vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Phạm Thị V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị V.

[5] Vật chứng vụ án:

- Giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật các vật chứng gồm: 9,2 kg thịt của loài Sơn dương và 2,19 kg các bộ phận, gồm: 0,4 kg phần đầu, 0,09 kg đuôi, 1,7 kg xương của loài Voọc chà vá chân đỏ.

Toàn bộ số vật chứng nói trên hiện đang được bảo quản tại Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Đặc điểm vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 23/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 869347036300692, số IMEI 2: 869347036300684 có gắn thẻ sim thuê bao số 0832849004. Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch ngày 07/6/2023.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/6/2023)./.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Xuân Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Lê Quang Minh